

Bản án số: 109/2023/HS-ST
Ngày 27-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Thái.

Bà Nguyễn Thị Hương.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà:** Ông Bê Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

TVH, sinh ngày 01/01/1978, tại HT, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản M, xã HT, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TVB và con bà TTP, đều đã chết; có vợ là LTX, sinh năm 1976, có 04 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 55/2005/HSST ngày 24/6/2005 của Tòa án nhân dân huyện ML xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” và Tại bản án số 37/2016/HSST ngày 02/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện ML xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đều đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2023; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đỗ Văn Thuận – Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

- **Người làm chứng:** VVT, sinh năm 2001, địa chỉ: Bản L, xã PT, huyện ML, tỉnh SL. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **TVH** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 19/6/2023, tại bản M, xã HT, huyện ML, tỉnh SL, Công an phát hiện và bắt quả tang TVH, sinh ngày 01/01/1978, ở bản M, HT, huyện ML, tỉnh SL đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho VVT, sinh năm 2001, địa chỉ: Bản L, xã PT, huyện ML, tỉnh SL.

Vật chứng thu giữ do VVT tự giác lấy từ trong tay bên phải giao nộp:

01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng, VVT khai là Heroine vừa mua của TVH để sử dụng;

Vật chứng thu giữ do TVH tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp:

06 gói nilon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng, TVH khai là Heroine để sử dụng và bán kiếm lời;

02 tờ tiền loại 100.000, đồng (một trăm nghìn đồng) TVH khai là tiền vừa bán 01 gói Heroine được gói nilon màu xanh cho VVT mà có;

Ngày 19/6/2023 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

Vật chứng thu giữ do VVT tự giác lấy từ trong tay bên phải giao nộp:

01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng 0,05 gam lấy 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu TH;

Vật chứng thu giữ do TVH tự giác giao nộp:

06 gói được gói bằng nilon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng có tổng khối lượng 0,36 gam lấy 0,36 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu H1 đến H6;

Cơ quan Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1577/KL-KTHS ngày 22/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL, kết luận:

Mẫu ký hiệu TH, H1 đến H6 là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng giám định TH là 0,05 gam; H1 đến H6 là 0,36 gam. Khối lượng ma túy thu giữ là 0,41 gam Heroine.

Kết luận giám định số tiền: 02 tờ tiền loại 100.000, đồng là tiền thật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo TVH, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra TVH khai nhận: Trước đó khoảng 21 giờ 00 phút ngày 23/5/2023 TVH đi đến khu vực xã PT, huyện ML tại đây TVH có gặp và mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên và địa chỉ 01 gói Heroine với giá 500.000, đồng cất giấu đem về nhà chia ra làm 07 gói, mục đích để sử dụng và bán. Hồi 15 giờ 30 phút ngày 19/6/2023 TVH bán cho VVT 01 gói Heroine với giá 200.000, đồng, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy TVH khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên, địa chỉ. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của TVH.

Đối với VVT là người mua ma túy để sử dụng, khối lượng ma túy là 0,05 gam, VVT chưa có tiền án, tiền sự về ma túy. Cơ quan Công an đã xử phạt hành chính.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo TVH đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 79/CT-VKS-ML ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo: TVH về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo TVH phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt TVH từ 30 đến 36 tháng tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 02 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 07 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì gửi giám định đã bóc mở niêm phong (được niêm phong).

Đối với khoản tiền 200.000, đồng bị cáo bán ma túy mà có, cần buộc thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo TVH được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bào chữa nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo TVH thừa nhận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 19/6/2023, tại nhà ở bản M, xã HT, huyện ML, tỉnh SL đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,05 gam cho VVT để lấy 200.000, đồng. Đồng thời tàng trữ trái phép 0,36 gam Heroine để sử dụng và bán thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định; lời khai của người mua ma túy.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo TVH đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bồi sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo TVH có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy, đã bị kết án 02 lần, đã được xóa án tích. Bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của

Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 02 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 07 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì gửi giám định đã bóc mở niêm phong (được niêm phong).

Đối với khoản tiền 200.000, đồng bị cáo bán ma túy mà có, cần buộc thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về nguồn gốc ma túy TVH khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên, địa chỉ. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của TVH, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Đối với VVT là người mua ma túy để sử dụng, khối lượng ma túy là 0,05 gam, VVT chưa có tiền án, tiền sự về ma túy. Cơ quan Công an đã xử phạt hành chính là thỏa đáng.

Bị cáo TVH không có đơn đề nghị và tài liệu miễn án phí và xin được chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo TVH phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo TVH 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/6/2023.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 02 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 07 mảnh nilon màu xanh (được niêm phong theo biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 19/6/2023); 01 phong bì gửi giám định đã bóc mở niêm phong (được niêm phong theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 10/8/2023).

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có (được niêm phong theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 10/8/2023).

Theo biên bản giao nhận vật chứng chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo TVH phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27/9/2023.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

